TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/DS-ST
Ngày 29-3- 2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Đức Tiến;
2. Bà Trương Thị Hương Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa:*** Ông Phó Văn Lợi- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 84/2017/TLST - DS ngày 29 tháng 11 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐST - DS ngày 05 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng V (VPB FC); địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9, Đ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Nhà số 60, đường L, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, (Theo văn bản ủy quyền lại số: 21/UQTT-QTRR.17 ngày 19 tháng 9 năm 2017),"có mặt".

2. Bị đơn: Chị Trần Thị Q, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 9 năm 2017 và các lời khai tiếp theo người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 11 tháng 7 năm 2015, chị Trần Thị Q có ký hợp đồng số 20150716-129006-0003 với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (viết tắt là VPB FC) đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài

khoản để vay số tiền là: 21.100.000đồng (hai mốt triệu một trăm nghìn đồng) với mục đích tiêu dùng.

Thực hiện hợp đồng, ngày 21/7/2015 VPB FC đã cho chị Q vay tổng số tiền 21.100.000 đồng (hai mươi mốt triệu một trăm nghìn đồng). Trong đó có 20.000.000 đồng tiền vay tiêu dùng và 1.100.000 đồng tiền đóng phí bảo hiểm; hình thức vay không có tài sản bảo đảm, lãi suất vay là 45%/năm (tương ứng với 3,75%/tháng); trả nợ theo phương thức trả chậm trong vòng 24 tháng (24 kỳ trả nợ). Tổng số tiền chị Q phải trả cho VPB FC trong vòng 24 tháng bao gồm cả gốc và lãi là 32.980.000 đồng (ba mươi hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng), cụ thể: Trong 23 tháng đầu mỗi tháng chị Q phải trả cho VPB FC số tiền 1.349.000 đồng, tháng cuối phải trả số tiền 1.953.000 đồng; kỳ thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01 tháng 9 năm 2015. Sau khi ký Hợp đồng tín dụng, chị Q đã nhận đủ số tiền vay. Đến kỳ trả nợ, chị Q không thực hiện đúng trong hợp đồng đã ký là trả tiền gốc và lãi cho VPB FC mặc dù VPB FC đã nhiều lần đôn đốc nhưng chị Q vẫn không thực hiện. Do đó ngày 19/9/2017, VPB FC đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án huyện Bình Xuyên buộc chị Trần Thị Q phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Quá trình giải quyết vụ án ngày 13/10/2017 chị Q đã trả được 1.000.000 đồng tiền gốc. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc chị Q phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại là: 20.100.000 đồng và tiền lãi là: 10.730.900 đồng (lãi tính từ ngày 01/9/2015 đến ngày xét xử sơ thẩm, ngày 29/3/2018) và lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán hết nợ.

Ngày 02/02/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện về mức lãi suất từ 3,75%/tháng xuống còn 1,66%/tháng. Do ngày 13/10/2017 chị Q có trả được cho VPB FC số tiền 1.000.000 đồng tiền gốc nên thời gian tính lãi sẽ được tính cụ thể như sau: 21.100.000 đồng tính từ ngày 01/9/2015 đến ngày 12/10/2017 số tiền lãi là: 8.884.900đồng (21.100.000 đồng x 1,66%/tháng x 25 tháng 11 ngày); 20.100.000 đồng từ ngày 13/10/2017 đến ngày 29/3/2018 (ngày xét xử sơ thẩm) là: 1.846.000 đồng (20.100.000 đồng x 1,66%/tháng x 05 tháng 16 ngày) như vậy số tiền lãi là: 10.730.900 đồng. Tổng số tiền cả gốc và lãi nguyên đơn yêu cầu chị Q phải trả cho VPB FC là: 30.830.900 đồng (ba mươi triệu tám trăm ba mươi nghìn chín trăm đồng).

Bị đơn là chị Trần Thị Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình giải quyết vụ án chị trình bày: Chị thừa nhận ngày 11 tháng 7 năm 2015 chị có ký đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150716-129006-0003 với VPB FC, số tiền vay, lãi suất vay, thời hạn vay, mục đích vay, phương thức thanh toán và số tiền chị đã thanh toán được đúng như đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày. Do điều kiện kinh tế gia đình gặp khó khăn và lãi suất cao nên kể từ ngày vay đến ngày 13/10/2017 chị mới trả được 1.000.000 đồng tiền gốc cho VPB FC. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu chị trả cả gốc và lãi, chị đồng ý trả

số tiền nợ gốc là: 20.100.000 đồng, tiền lãi chị xin được miễn, chị đề nghị được trả toàn bộ số tiền gốc chậm nhất vào ngày 15/3/2018.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định; người tham gia tố tụng đại diện theo ủy quyền đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn là chị Q được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai vẫn vắng mặt.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 16 Điều 4, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; điểm a khoản 1 Điều 688; các Điều 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; về án phí dân sự sơ thẩm buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên ngân hàng V (viết tắt là VPB FC) là doanh nghiệp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, trong đó được thực hiện cấp tín dụng tiêu dùng, bao gồm cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng, phát hành thẻ tín dụng theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Ngày 11 tháng 7 năm 2015, giữa VPB FC với chị Trần Thị Q đã ký kết đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150716-129006-0003 về việc VPB FC cho chị Q vay số tiền 21.100.000đồng với mục đích tiêu dùng. Do chị Q đã vi phạm ngay từ kỳ trả nợ đầu tiên là không trả tiền gốc, tiền lãi cho VPB FC nên VPB FC khởi kiện yêu cầu chị Q trả nợ. Vì vậy quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" trong lĩnh vực tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

[2] Về tố tụng: Bị đơn là Trần Thị Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về áp dụng pháp luật giải quyết trong vụ án: Quan hệ vay tài sản giữa nguyên đơn và bị đơn phát sinh trong lĩnh vực hoạt động tín dụng của ngân hàng thương mại cổ phần từ năm 2015, nội dung hình thức của giao dịch dân sự trên phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 19 tháng 9 năm 2017, VPB FC làm đơn khởi kiện đến Tòa án. Vì vậy, pháp luật được áp dụng giải quyết trong vụ án là Bộ luật dân sự năm 2015 và Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[4] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy các đương sự đều thừa nhận ngày 11 tháng 7 năm 2015 nguyên đơn và bị đơn đã ký đơn đề nghị kiêm hợp đồng tín dụng số 20150716-129006-0003, nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền 21.100.000 đồng (trong đó có 20.000.000 đồng tiền vay tiêu dùng và 1.100.000 đồng tiền đóng phí bảo hiểm); hình thức vay không có tài sản bảo đảm, lãi suất của khoản vay trên là 45%/năm (tương ứng với 3,75%/tháng); trả nợ theo phương thức trả chậm trong vòng 24 tháng (24 kỳ trả nợ). Tổng số tiền chị Q phải trả cho VPB FC trong vòng 24 tháng bao gồm cả gốc và lãi là 32.980.000 đồng, cụ thể: Trong 23 tháng đầu mỗi tháng phải trả cho VPB FC số tiền 1.349.000 đồng, tháng cuối cùng trả cho VPB FC số tiền 1.953.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn thừa nhận từ khi vay, đến ngày 13/10/2017 bị đơn trả được cho nguyên đơn số tiền 1.000.000 đồng tiền gốc, từ đó cho đến nay bị đơn không thanh toán thêm cho nguyên đơn bất cứ khoản tiền nào khác. Căn cứ vào lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và sự thừa nhận của bị đơn có đủ cơ sở để khẳng định ngày 11 tháng 7 năm 2015 bị đơn vay số tiền 21.100.000 đồng của nguyên đơn và đã trả được 1.000.000 đồng tiền gốc, nay bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền vay còn lại là 20.100.000 đồng và toàn bộ tiền lãi.

Ngày 02/02/2018 và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị thay đổi mức lãi xuất từ 3,75%/tháng xuống còn 1,66%/tháng (tương ứng với 20%/năm). Việc thay đổi mức lãi suất của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, có lợi cho phía bị đơn và phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, điểm a khoản 1 Điều 688, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được hội đồng xét xử chấp nhận; quá trình giải quyết vụ án chị Q xin trả số tiền nợ gốc còn lại chậm nhất vào ngày 15/3/2018 nhưng kể từ đó chị Q vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn số tiền là 30.830.900đồng (ba mươi triệu tám trăm ba mươi nghìn chín trăm đồng), trong đó: 20.100.000 đồng tiền gốc và 10.730.900 đồng tiền lãi.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 1.541.000đồng (30.830.900đồng × 5%).

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên về giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 16 Điều 4, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; điểm a khoản 1 Điều 688; các Điều 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc chị Trần Thị Q có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V tổng số tiền là 30.830.900đồng (ba mươi

triệu tám trăm ba mươi nghìn chín trăm đồng), trong đó nợ gốc là 20.100.000 đồng (hai mươi triệu một trăm nghìn đồng) và nợ lãi là 10.730.900 đồng (mười triệu bảy trăm ba mươi nghìn chín trăm đồng), theo đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150716-129006-0003 ngày 11 tháng 7 năm 2015.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Trần Thị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.541.000đồng (một triệu năm trăm bốn mươi mốt nghìn đồng).

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 800.000đồng (tám trăm nghìn đồng) do bà Lê Thị H là người đại diện theo ủy quyền nộp tại biên lai thu tiền số AA/2016/0002451 ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND H.Bình Xuyên;
- Chi cục THADS H.Bình Xuyên;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Lan